TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THOẠI SƠN** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 07/2/2018
V/v tranh chấp: *"Xin ly hôn*".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung

2. Ông Phan Minh Quốc

***-Thư ký phiên tòa*:** Bà Đặng Huỳnh H Lý – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn không tham gia phiên tòa.

Ngày 07 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 341/2017/TLST-HNGĐ ngày 09/11/2017, về việc: "***Tranh chấp về Hôn nhân gia đình- Xin ly hôn***"theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 407/2017/QĐXX-ST ngày 18 tháng 12 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2018/QĐHPT- HNGĐ ngày 10/1/2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn C**,** sinh năm 1979 (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp Tân Vọng, xã Vọng Thê, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

Bị đơn : Chị Nguyễn Thị Ánh H**,** sinh năm 1978.(Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Tân Vọng, xã Vọng Thê, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn anh Nguyễn Văn C trình bày:

Anh Nguyễn Văn C và chị Nguyễn Thị Ánh H sống chung vào năm 1996 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Vọng Thê vào ngày 18/5/2009. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc và đã có 02 con chung. Nhưng sau đó vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, có nhiều bất đồng về quan điểm sống tính tình không còn phù hợp, do chị H có người đàn ông khác bên ngoài,

anh chị đã không còn sống chung từ năm 2013. Nay, tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn và kéo dài. Nên, anh C yêu cầu được ly hôn với chị H.

Về quan hệ con chung: Có 04 con chung tên Nguyễn Thị Ý N, sinh năm 1996, Nguyễn Thị Như T, sinh ngày 26/05/2000, Nguyễn Thị Diễm M, sinh ngày 12/5/2006, Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 2012 hiện 02 con nhỏ đang sống với mẹ, còn lại 02 con đã trưởng thành. Sau khi ly hôn anh C đồng ý để cho chị H tiếp tục nuôi 02 con và anh C không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Chị Nguyễn Thị Ánh H trong quá trình giải quyết vụ án đã được Tòa án tống đạt thông báo thụ lý, thông báo hòa giải và đã được triệu tập hợp lệ đến Tòa án để làm việc nhưng chị Nguyễn Thị Ánh H vẫn vắng mặt không lý do nên không ghi được ý kiến C chị Nguyễn Thị Ánh H và không tiến hành hòa giải được.

NHẬN ĐỊNH C TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]Về hình thức: Anh Nguyễn Văn C có đơn xin ly hôn chị Nguyễn Thị Ánh H có địa chỉ cư trú tại ấp Tân Vọng, xã Vọng Thê, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 C Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

Tại phiên tòa hôm nay, chị Nguyễn Thị Ánh H đã được Tòa án tống đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử , quyết định hoãn phiên tòa và triệu tập hợp lệ để dự phiên Tòa, nhưng chị H vẫn vắng mặt, căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn chị H.

[2] Về nội dung: Nhận thấy anh Nguyễn Văn C và chị Nguyễn Thị Ánh H sống chung với nhau năm 1996 có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn năm 2015 theo quy định C pháp luật nên được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Vợ chồng anh chị chung sống với nhau hạnh phúc thời gian đầu. Thời gian gần đây, đã xảy ra mâu thuẫn, cả hai thường xuyên cự cãi và không còn sống chung từ năm 2013 đến nay. Quá trình Tòa án thụ lý giải quyết, đã tạo điều kiện cho các bên hàn gắn nhưng chị H đều không đến, điều này thể hiện tình trạng hôn nhân anh C và chị H mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó có đủ căn cứ để áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn C Anh Nguyễn Văn C .

Về con chung: Xét thấy anh chị sống chung với nhau có 04 con chung tên Nguyễn Thị Ý N, sinh năm 1996, Nguyễn Thị Như T, sinh năm 2000, Nguyễn Thị Diễm M, sinh ngày 12/5/2006, Nguyễn Thị Kim N, sinh ngày 06/4/ 2012 hiện 02 con nhỏ đang sống với mẹ, còn lại 02 con đã trưởng thành. Sau khi ly hôn anh C đồng ý để cho chị H tiếp tục nuôi con và anh C không phải cấp dưỡng nuôi con. Trong quá trình giải quyết vụ án tống đạt thông báo thụ lý và đã được

triệu tập hợp lệ đến Tòa án để làm việc nhưng chị Nguyễn Thị Ánh H vẫn vắng mặt không lý do nên không ghi được ý kiến C chị Nguyễn Thị Ánh H và không tiến hành hòa giải được, do các con sống chung với chị H, chị H không đến nên cũng không ghi nhận được nguyện vọng C các con muốn sống với ai. Tuy nhiên hiện nay các cháu đang với sống chung với mẹ và anh C cũng đồng ý để chị H tiếp tục nuôi con, do đó để tạo cho các cháu ổn định về tâm lý và sinh hoạt hàng ngày nên chấp nhận cho chị H được tiếp tục nuôi dưỡng 02 con chung.

Về việc cấp dưỡng nuôi con chung : Anh C không đồng ý cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn, do chị H không đến nên không ghi nhận được ý kiến C chị H, nhưng khi cần thiết chị H có quyền yêu cầu Tòa án xem xét và quyết định việc thay đổi trực tiếp nuôi con hay mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Ghi nhận anh C xác định không có nợ chung nhưng sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, nếu có nguyên đơn khởi kiện xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung C anh chị trong thời kỳ sống chung thì anh C và chị H vẫn phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

[3]Về án phí sơ thẩm: Đương sự phải chịu án phí theo quy định C pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 110 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 C Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 C Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên Xử: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn C anh Nguyễn Văn C.

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn C được ly hôn với chị Nguyễn Thị Ánh H.

- Về quan hệ con chung: Chị Nguyễn Thị Ánh H được tiếp tục nuôi dưỡng 02 con chung tên Nguyễn Thị Diễm M, sinh ngày 12/5/2006, Nguyễn Thị Kim N, sinh ngày 06/4/ 2012 (hiện 02 con đang sống với mẹ). Anh C không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh C không trực tiếp nuôi con chung nhưng anh có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở anh C thực hiện quyền này.

Vì lợi ích C con, khi cần thiết một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án xem xét và quyết định việc thay đổi trực tiếp nuôi con hay mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Ghi nhận anh C xác định không có nợ chung nhưng sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, nếu có nguyên đơn khởi kiện xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung C anh chị trong thời kỳ sống chung thì anh C và chị H vẫn phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

- Về án phí: Anh Nguyễn Văn C phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000652 ngày 24/10/2017 C Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thoại Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Thu Hằng

TÒA ÁN NHÂN DÂN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thoại Sơn, ngày 07 tháng 02 năm 2018

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Về vụ án: " ***Tranh chấp về Hôn nhân và gia đình - Ly hôn***" giữa:
Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn C**,** sinh năm 1979

Địa chỉ: Ấp Tân Vọng, xã Vọng Thê, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.
Bị đơn : Chị Nguyễn Thị Ánh H**,** sinh năm 1978.
Địa chỉ: Ấp Tân Vọng, xã Vọng Thê, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đinh Thị Thu Hằng**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Minh Quốc
2. Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung

Sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử thống nhất 3/3 các vấn đề sau:

Áp dụng Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 110 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 C Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 C Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên Xử: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn C anh Nguyễn Văn C.

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn C được ly hôn với chị Nguyễn Thị Ánh H.

- Về quan hệ con chung: Chị Nguyễn Thị Ánh H được tiếp tục nuôi dưỡng 02 con chung tên Nguyễn Thị Diễm M, sinh ngày 12/5/2006, Nguyễn Thị Kim N, sinh ngày 06/4/ 2012 (hiện 02 con đang sống với mẹ). Anh C không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh C không trực tiếp nuôi con chung nhưng anh có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở anh C thực hiện quyền này.

Vì lợi ích C con, khi cần thiết một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án xem xét và quyết định việc thay đổi trực tiếp nuôi con hay mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Ghi nhận anh C xác định không có nợ chung nhưng sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, nếu có nguyên đơn khởi kiện xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung C anh chị trong thời kỳ sống chung thì anh C và chị H vẫn phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

- Về án phí: Anh Nguyễn Văn C phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ 300.000 đồng tiền

tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000652 ngày 24/10/2017 C Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Biên bản lập xong đã đọc lại cho các thành viên trong Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên vào biên bản dưới đây./.

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa**

Đinh Thị Thu Hằng

TAND HUYỆN THOẠI SƠN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TỈNH AN GIANG

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thoại Sơn, ngày 10 tháng 01 năm 2018

BIÊN BẢN HỘI Ý

Về vụ án: " ***Tranh chấp về Hôn nhân và gia đình - Xin ly hôn***"

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn C**,** sinh năm 1979.

Địa chỉ: Ấp Tân Vọng, xã Vọng Thê, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

Bị đơn : Chị Nguyễn Thị Ánh H**,** sinh năm 1978.

Địa chỉ: Ấp Tân Vọng, xã Vọng Thê, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đinh Thị Thu Hằng**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông
2. Ông

Qua hội ý và thảo luận Hội đồng xét xử thống nhất với tỷ lệ 3/3 các vấn đề sau:

Căn cứ vào Điều 227, Điều 235 C Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

- Hoãn phiên tòa sơ thẩm.

- Thời gian và địa điểm mở lại phiên tòa sẽ được Tòa án thông báo sau.

Biên bản lập xong đã đọc lại cho các thành viên trong Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên vào biên bản dưới đây.

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa**

Đinh Thị Thu Hằng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thoại Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Thu Hằng